

Sự kiến tạo căn tính dân tộc trong *Tây Sơn Phụng thần ký* của Thành Châu

Nguyễn Phương Du*, Nguyễn Minh Ngọc, Trương Thiên Kim Nguyễn



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

TÓM TẮT

Tây Sơn Phụng thần ký là một tiểu thuyết trong trường thiên tiểu thuyết *Tây Sơn Ký* của nhà văn Thành Châu. Với chất liệu và đề tài từ lịch sử, *Tây Sơn Phụng thần ký* đã có những đóng góp đáng kể trong việc kế thừa và phát triển thể loại tiểu thuyết lịch sử. Hơn thế nữa, bằng việc khai thác di sản dân tộc, chất liệu dân gian, xây dựng hình tượng anh hùng dân tộc, tác phẩm cũng đã phần nào kiến tạo và củng cố thêm căn tính dân tộc Việt Nam. Nghiên cứu về dân tộc tính trong tiểu thuyết lịch sử không phải là vấn đề quá mới lạ trong lĩnh vực nghiên cứu văn học. Tuy nhiên, thông qua việc nghiên cứu một tác giả trẻ như Thành Châu cùng *Tây Sơn Phụng thần ký* – tiểu thuyết xuất bản gần đây, nhóm nghiên cứu sẽ đưa ra những góc nhìn mới, qua đó cho thấy rõ nét hơn những đóng góp của tác giả trẻ trong việc tiếp nối sự phát triển của thể loại tiểu thuyết lịch sử. Bài nghiên cứu sẽ làm rõ việc kiến tạo căn tính dân tộc trong tác phẩm thông qua hai luận điểm chính là kiến tạo căn tính dân tộc từ di sản dân tộc và kiến tạo căn tính dân tộc từ tinh thần tự tôn dân tộc thông qua hình tượng người anh hùng. Sự phân tích, làm rõ vấn đề kiến tạo căn tính dân tộc trong *Tây Sơn Phụng thần ký* sẽ góp phần cho thấy những tác động tích cực đến niềm tự hào dân tộc, tinh thần cao cả của người Việt nhằm khơi dậy lòng yêu nước, căn tính dân tộc trong lòng mỗi độc giả, đặc biệt là độc giả trẻ.

Từ khoá: căn tính dân tộc, *Tây Sơn Phụng thần ký*, Thành Châu, tiểu thuyết lịch sử

Sinh viên Khoa Văn học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, Việt Nam

Liên hệ

Nguyễn Phương Du, Sinh viên Khoa Văn học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, Việt Nam

Email: nguyennphuongdu11022003@gmail.com

Lịch sử

- Ngày nhận: 24-7-2024
- Ngày sửa đổi: 26-2-2025
- Ngày chấp nhận: 11-3-2025
- Ngày đăng:

DOI:



Bản quyền

© ĐHQG Tp.HCM. Đây là bài báo công bố mở được phát hành theo các điều khoản của the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



1 MỞ ĐẦU

2 Tiểu thuyết lịch sử là một trong những loại tiểu thuyết
3 đã và đang được giới phê bình và nghiên cứu văn học
4 quan tâm. Bởi lẽ, một tiểu thuyết lịch sử có giá trị
5 phải là sự kết hợp hài hòa giữa những sự kiện, nhân
6 vật có thật trong lịch sử và những sáng tạo trong hư
7 cấu nghệ thuật của nhà văn. Tiểu thuyết lịch sử mang
8 đến những giá trị to lớn cho mỗi nền văn học dân tộc.
9 Nghiên cứu về việc xây dựng căn tính dân tộc trong
10 văn học cũng không phải là vấn đề mới, nó đã được
11 một số nhà nghiên cứu để ý đến. Ở Việt Nam, có thể
12 tìm thấy một vài công trình có liên quan như: “Căn
13 tính dân tộc và toàn cầu hóa trong sáng tạo văn học”
14 của Mai Văn Phấn đăng trên *Tạp chí Văn nghệ quân*
15 *đội* năm 2019¹. Trong bài nghiên cứu này, Mai Văn
16 Phấn đã đưa ra những nhận định xoay quanh việc căn
17 tính dân tộc giúp nhà văn có nhiều nét độc đáo trong
18 sáng tác, đồng thời cũng là điều mà các tác giả nên
19 hướng tới để phác họa được bức tranh đa chiều của
20 đời sống con người Việt Nam. Một nghiên cứu khác
21 về căn tính dân tộc trong văn học có thể nói đến là
22 Luận văn Thạc sĩ của Lê Thị Minh Thúy năm 2020:
23 “Sự kiến tạo căn tính dân tộc qua *Việt điện u linh* và
24 *Lĩnh Nam chích quái*”². Thông qua hai tác phẩm, Lê
25 Thị Minh Thúy tiến hành phân tích các yếu tố có liên

quan đến văn hóa, lịch sử, phong tục, tôn giáo... của
người Việt xưa để cho thấy căn tính dân tộc Việt được
hình thành và phát triển như thế nào.
Ở nước ngoài, vấn đề căn tính dân tộc và tiểu thuyết
lịch sử cũng có nhiều bài nghiên cứu. Đầu tiên là
“*Representation of national identity in successful his-*
“*torical novels*” (tạm dịch: Sự trình hiện của căn tính
dân tộc thông qua thành tựu của tiểu thuyết lịch sử)
năm 2003 của László, Vincze và Somogyvári³, bài
nghiên cứu chủ yếu phân tích hai tiểu thuyết lịch sử
của Hungary là *Những ngôi sao thành Eger* (Egri csil-
lagok lit) và *Sons of the Cold-hearted Man* (tạm dịch:
Những đứa con trai của người đàn ông vô tình) để cho
thấy sự trình hiện căn tính dân tộc Hungary. Tiếp
theo là công trình *In Search of Englishness: A Study*
of the Historical Novel during the Victorian Era (tạm
dịch: Tìm kiếm bản sắc Anh: Nghiên cứu tiểu thuyết
lịch sử trong thời đại Victoria) năm 2017. Trong công
trình này, Farahmandfar và Ilkhani⁴ đã tiến hành
xem xét hệ quả giữa tiểu thuyết lịch sử và căn tính dân
tộc thông qua các tiểu thuyết lịch sử thời kì Victoria
của Anh...
Bối cảnh toàn cầu hóa lên ngôi với những tương tác
xuyên văn hóa, đa quốc gia, đa chủng tộc đã mở ra cho
con người cơ hội để tương tác, kết nối trên diện rộng.
Tuy nhiên, nó cũng thúc đẩy việc con người cần xác

Trích dẫn bài báo này: Du N P, Ngọc N M, Nguyễn T T K. Sự kiến tạo căn tính dân tộc trong *Tây Sơn Phụng thần ký* của Thành Châu. *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2025; (1):1-8.

lập được căn tính của mình với những câu hỏi như “Tôi là ai?”, “Tôi muốn mọi người nhìn nhận mình như thế nào?”, “Tôi thuộc về cộng đồng nào?”, “Điều gì làm nên sự đặc biệt ở tôi khi so với người khác?”. Đó chính là tầm quan trọng của việc xác lập căn tính trong bối cảnh xã hội hiện nay. Không chỉ căn tính của mỗi cá nhân là vấn đề đáng lưu ý, mà mở rộng hơn, đó còn chính là căn tính dân tộc. Những trao đổi về văn hóa, ngôn ngữ, chính trị đem đến cơ hội làm phong phú và đa dạng hơn cho văn hóa của nước nhà nhưng đồng thời là nguy cơ đánh mất những nét riêng của dân tộc vẫn luôn tồn tại song hành. Đó cũng chính là một trong những lý do để lý giải việc các tác phẩm văn học lấy đề tài về lịch sử dân tộc đang nhận được sự chú ý nhất định trong văn học đương đại Việt Nam. Cũng trong dòng chảy chung ấy, Thành Châu là một tác giả trẻ với nhiều dự án nhằm lan tỏa tình yêu lịch sử đến với cộng đồng, đặc biệt là những người trẻ. Có thể nói, thông qua tiểu thuyết lịch sử *Tây Sơn Phụng thần ký*, Thành Châu đã góp phần củng cố căn tính dân tộc Việt Nam trong mỗi độc giả khi tiếp nhận tác phẩm.

NỘI DUNG CHÍNH

Khái lược về tác giả Thành Châu và tiểu thuyết *Tây Sơn Phụng thần ký*

Thành Châu là một tác giả trẻ, tên thật là Châu Thành Nhơn, sinh năm 1991 tại Bến Tre. Thành Châu cũng là người sáng lập *Sử Văn Các* từ năm 2019 – một dự án của những người trẻ yêu thích lịch sử Việt Nam. *Sử Văn Các* là nơi những người trẻ cùng nhau sáng tạo để tái hiện lại những trang sử hào hùng của dân tộc qua những câu chuyện và bên trong mỗi tác phẩm đều góp phần truyền tải văn hóa dân tộc Việt Nam thông qua phong tục tập quán, trang phục, vũ khí... để mang sử Việt đến gần với nhiều người hơn. Thành Châu là một tác giả có niềm đam mê mãnh liệt với lịch sử dân tộc, anh đã có những hoạt động và đóng góp trong các dự án lớn về lịch sử Việt Nam. Với các dự án gây quỹ cộng đồng trên blog cá nhân *Sử Văn Các*, Thành Châu đã xuất bản được một số tác phẩm đáng chú ý như *Thánh Dục Dũng Nghĩa truyện*, *Hỏa Dục* và gần đây nhất là *Tây Sơn Phụng thần ký*. *Tây Sơn Phụng thần ký* là quyển tiểu thuyết đầu tiên được xuất bản trong 4 bộ tiểu thuyết thuộc *Tây Sơn Ký*: *Tây Sơn Phụng thần ký*, *Tây Sơn Hồ thần ký*, *Tây Sơn Long thần ký*, *Tây Sơn Ma thần ký*. *Tây Sơn ký* chủ yếu viết về giai đoạn chiến tranh loạn lạc giữa ba thế lực phong kiến: Trịnh – Nguyễn – Tây Sơn cùng cuộc kháng chiến chống Xiêm, Thanh và những biến chuyển của đất nước để đi đến việc thống nhất vào nửa cuối thế kỉ 18. Dự án kêu gọi và gây quỹ cộng đồng cho “vũ

trụ Tây Sơn” – *Tây Sơn ký* hiện tại vẫn đang tiếp tục trên các phương tiện truyền thông của *Sử Văn Các* do Thành Châu sáng lập. Tiểu thuyết chủ yếu xoay quanh nhân vật nữ tướng Bùi Thị Xuân và những biến cố xảy ra trong cuộc đời bà. Lồng ghép vào đó là những lời sấm truyền nhuộm màu huyền ảo về việc Phụng thần tái sinh gây họa cho đất nước cùng những cuộc tranh giành quyền lực giữa Tây Sơn và Chúa Nguyễn trong một thời kỳ loạn lạc của đất nước. *Tây Sơn Phụng thần ký* có bố cục gồm phần Mở đầu, 8 chương và phần Vĩ thanh. Các nghiên cứu về *Tây Sơn Phụng thần ký* và Thành Châu không nhiều do các tác phẩm chỉ mới xuất bản trong những năm gần đây. Tuy nhiên, tiểu thuyết lịch sử *Tây Sơn Phụng thần ký* là một tác phẩm mang nhiều giá trị để giới nghiên cứu có thể khai thác mà cụ thể là vấn đề về căn tính dân tộc.

Khái lược về căn tính dân tộc (national identity)

Căn tính dân tộc có thể được hiểu là tập hợp các đặc điểm cơ bản của mỗi cá nhân để họ xác định được quốc tịch, dân tộc, nơi mà mình thuộc về, một cộng đồng nào đó của bản thân. Căn tính dân tộc mang những giá trị lịch sử, văn hóa, truyền thống đặc trưng cho một cộng đồng. M. N. Karna phát biểu về căn tính dân tộc (national identity) như sau: “National identity is an abstract concept that subsumes the collective expression of a subjective individual sense of belonging to a sociopolitical unit: the nation state. It is a cultural construct, not a fixed objective reality but an ongoing and changeable process, dependent on and deriving from social relations and hence not exclusive of other identities.” (Căn tính dân tộc là một khái niệm trừu tượng bao hàm những biểu hiện chung từ ý thức chủ quan của cá nhân nhận định về việc mình thuộc về một đơn vị chính trị xã hội nào đó, chẳng hạn như một quốc gia. Nó là một cấu trúc văn hóa, không phải là một thực tại khách quan bất biến mà là một quá trình diễn ra liên tục và có thể thay đổi. Căn tính dân tộc phụ thuộc và xuất phát từ các mối quan hệ xã hội, vì thế nó không loại trừ các căn tính khác.) [5, tr.80] Căn tính dân tộc không cố định, bất biến mà có sự chuyển động và không ngừng thay đổi, phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Có khá nhiều nghiên cứu về căn tính dân tộc đề cập đến các yếu tố cơ bản này, ở đây xin dẫn ra quan niệm của Shulman trong công trình nghiên cứu của Grotenhuis: “Shulman’s three main elements (civic identity, cultural identity, ethnicity) and their underlying components are the building blocks of a national identity” (Ba yếu tố chính theo nghiên cứu

154 của Shulman là căn tính công dân, bản sắc văn hóa,
155 sắc tộc, các thành phần cơ bản này chính là nền tảng
156 để xây dựng nên căn tính dân tộc) [6, tr.128]. Bản sắc
157 văn hóa trong đó có phong tục, ngôn ngữ, văn học...
158 là yếu tố nổi bật để định hình căn tính dân tộc của
159 mỗi người.

160 Theo các nhà nghiên cứu, căn tính dân tộc được thổi
161 bùng lên một cách mạnh mẽ nhất trong các thời kỳ
162 mà xã hội tồn tại nhiều vấn đề liên quan đến bản sắc
163 riêng của cá nhân, cộng đồng. Trong bối cảnh xã hội
164 hiện tại, đó chính là việc toàn cầu hóa đang diễn ra
165 ngày một sâu rộng trên thế giới, trong đó có cả Việt
166 Nam. René Grotenhuis từng nói:

167 “I am even inclined to posit that globalization has en-
168 hanced the prominence of identity discourses by cre-
169 ating a confusing world, where people have lost their
170 sense of belonging and identification.” (Tôi thậm chí
171 còn có khuynh hướng thừa nhận rằng toàn cầu hóa
172 đã nâng cao tầm quan trọng của các diễn ngôn về
173 căn tính bằng cách tạo ra một thế giới hỗn loạn, nơi
174 con người mất đi cảm giác thân thuộc và căn tính của
175 mình.) [6, tr.126]

176 Toàn cầu hóa chủ yếu đẩy mạnh mối quan hệ giữa các
177 quốc gia, dân tộc bằng việc tạo ra những điểm chung,
178 nỗ lực tạo ra mạng lưới liên kết nhằm trao đổi thông
179 tin, kiến thức giữa các cá nhân, cộng đồng người với
180 nhau. Toàn cầu hóa mở rộng cho việc hòa nhập và
181 thích nghi với các môi trường bên ngoài nhưng đồng
182 thời cũng là một mối đe dọa cho các vấn đề về căn
183 tính của mỗi cá nhân và cả căn tính của một dân tộc,
184 đất nước. Quá trình toàn cầu hóa, hội nhập sâu rộng,
185 giao thoa nhiều vùng văn hóa khác nhau dẫn đến việc
186 cần định hình lại căn tính và ý thức dân tộc. Văn học
187 nghệ thuật nói chung lấy đề tài từ lịch sử đã và đang
188 trở thành một trong những chủ đề đáng chú ý và tạo
189 dựng được nhiều giá trị, nhất là trong bối cảnh toàn
190 cầu hóa:

191 “Đời sống văn học nói riêng và nghệ thuật nói chung
192 ở nước ta những năm đầu thế kỷ XXI chứng kiến sự
193 phát triển nở rộ và thăng hoa của đề tài lịch sử. Quá
194 trình ấy có thể lý giải từ nguyên nhân đầu thế kỷ XXI
195 dân tộc trải qua nhiều mốc thời gian, sự kiện lịch sử
196 quan trọng, hơn nữa, quá trình toàn cầu hóa, hội nhập
197 sâu rộng khiến vấn đề bản sắc dân tộc (national iden-
198 tity) đứng trước những thách thức cần khẳng định
199 [...] làm trỗi lên ý thức dân tộc (national consious-
200 ness), và cao hơn nữa là chủ nghĩa dân tộc (national-
201 ism) trong văn học.” [7, tr.220]

202 Căn tính dân tộc có thể được góp nhặt và tạo lập từ
203 những giá trị lớn, nhỏ khác nhau. Các vấn đề liên
204 quan đến tư tưởng đã góp một phần quan trọng trong
205 việc xác lập căn tính của một dân tộc: “The compo-
206 nents of language and tradition are indeed important

pillars of cultural identity” (Các thành phần của ngôn
ngữ và truyền thống thực sự là trụ cột quan trọng
trong việc tạo nên bản sắc văn hóa) [6, tr.131]. Văn
chương nói riêng và cả nghệ thuật nói chung có sức
tác động mạnh mẽ đến tâm lý, tư tưởng và ý thức của
con người. Tiểu thuyết lịch sử với những giá trị đặc
biệt, liên quan đến quá trình hình thành và phát triển
của cả một cộng đồng, đó cũng chính là một trong
những yếu tố tạo nên căn tính dân tộc.

Kiến tạo căn tính dân tộc từ di sản dân tộc trong *Tây Sơn Phụng thần ký*

Văn học từ xưa đến nay đều có những đóng góp lớn
trong việc định hình căn tính dân tộc. Các tác phẩm
văn học chỉ thật sự có giá trị khi nó là kết quả của
sự hòa trộn hiện thực khách quan của cuộc sống và
những yếu tố sáng tạo chủ quan của bản thân tác giả.
Vì thế, mỗi một tác phẩm đều phản ánh thời đại mà
nó ra đời, đồng thời tác động đến tư tưởng của độc giả
đương thời. Qua đó, con người nhìn thấy được sự xác
lập căn tính cá nhân hoặc căn tính cộng đồng trong
quá trình sáng tác và quá trình tiếp nhận văn học:

“That literature, be it any genre and in any time or
place in history has played a prominent role in shaping
the ideas of a people regarding their identity cannot be
denied.” (Không thể phủ nhận rằng dù bất kỳ thể loại
nào và ở bất kỳ thời gian hay địa điểm nào trong lịch
sử, văn học đều đóng một vai trò quan trọng trong
việc hình thành tư tưởng của con người về căn tính
của họ) [8, tr.10]

Song, tiểu thuyết lịch sử cũng đã giữ một vai trò quan
trọng trong việc khơi gợi lòng yêu nước, chủ nghĩa
dân tộc: “Historical novels are not only the legitimate
progeny of a nation's becoming conscious of its own
identity, they also contribute to fortify that nationalist
discourse.” (Tiểu thuyết lịch sử không chỉ là kết quả
mang tính xác đáng của quá trình mà một quốc gia
dần ý thức được căn tính riêng của mình, mà chúng
còn góp phần củng cố diễn ngôn cho chủ nghĩa dân
tộc của quốc gia đó.) [4, tr. 46]. Đến nay, tiểu thuyết
lịch sử là một trong những thể loại sách được xem là
nổi bật trên thị trường xuất bản văn học. Các vấn đề
về lịch sử đang được xã hội và đặc biệt là các bạn trẻ
quan tâm thông qua các dự án gây quỹ, truyện tranh
hay phim hoạt hình lấy cảm hứng và đề tài từ lịch
sử. Điều này cho thấy tiểu thuyết lịch sử đã và đang
trở thành một trong những yếu tố có sức ảnh hưởng
nhất định đến đời sống tinh thần và thẩm mỹ của con
người. Tiểu thuyết lịch sử đã làm cho các trang sử,
các nhân vật và sự kiện lịch sử trở nên sống động, có
hồn hơn. Ngoài việc giúp con người nắm bắt một cách
dễ dàng các kiến thức lịch sử phổ thông, tiểu thuyết

258 lịch sử còn mang đến cái nhìn sâu sắc về thời cuộc
259 trong bối cảnh lịch sử và lấy nó làm đòn bẩy để soi
260 chiếu đến các vấn đề ở hiện tại. Với đề tài lịch sử, tiểu
261 thuyết lịch sử miêu tả những sự kiện hào hùng của dân
262 tộc mà chủ yếu là những trận chiến chống giặc ngoại
263 xâm, qua đó hình thành nên lòng yêu nước, truyền
264 tải những tinh thần cốt lõi của người Việt Nam từ xưa
265 đến nay.

266 *Tây Sơn Phụng thần ký* gắn liền với một dự án kêu gọi
267 góp quỹ cộng đồng và trang cá nhân của tác giả Thành
268 Châu là Sử Văn Các. Đây đều là các kênh thông tin
269 nhận được nhiều sự quan tâm từ xã hội và đặc biệt
270 là các bạn trẻ. Do đó, tác phẩm *Tây Sơn Phụng thần*
271 *ký* cũng có một sức ảnh hưởng nhất định trong việc
272 truyền tải những tư tưởng về đất nước Việt Nam, góp
273 phần kiến tạo căn tính dân tộc. Ngoài ảnh hưởng và
274 tác động từ bên ngoài như việc toàn cầu hóa, giao lưu,
275 tiếp biến văn hóa ngày một mạnh mẽ, nhân tố nội tại
276 cũng đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự
277 trở lại một cách bùng nổ của văn học nghệ thuật có
278 đề tài lịch sử. Đó chính là yêu cầu cấp thiết của xã hội
279 trước tình hình người Việt Nam không am hiểu lịch
280 sử của Việt Nam như Phan Trọng Thường từng nhận
281 định:

282 “Nhất là trong tình hình hiện nay, do nhiều nguyên
283 nhân, một bộ phận không nhỏ thanh thiếu niên ngày
284 càng xao nhãng kiến thức lịch sử, thờ ơ với quá khứ,
285 thuộc sử nước ngoài hơn sử nước mình,... thì việc trở
286 lại với đề tài lịch sử, khơi gợi lại các nguồn mạch lịch
287 sử để sáng tạo những tác phẩm văn học, nghệ thuật
288 có sức hấp dẫn, gắn kết lịch sử với hiện tại, phát huy
289 được sức mạnh tinh thần và ý chí của dân tộc [...] Để
290 tài lịch sử, do vậy trở thành đề tài nóng trong đời sống
291 xã hội văn học, nghệ thuật hiện nay.” [9, tr.32]

292 *Tây Sơn Phụng thần ký* của Thành Châu đã góp một
293 phần vào việc kiến tạo căn tính dân tộc của người
294 Việt trong đời sống đương đại. Căn tính dân tộc được
295 kiến tạo trước hết nằm ở những chất liệu văn học dân
296 tộc mà tác giả Thành Châu đã sử dụng. Ở phần đầu
297 tác phẩm mà cụ thể là Chương 2 – Phụng thần tái
298 sinh, Thành Châu đã để cho nhân vật chàng thiếu niên
299 Nguyễn Phúc Dương nhắc đến văn học dân gian của
300 Việt Nam qua bài ca dao. Trong khung cảnh đầu tiên,
301 hai nhân vật nữ là Bùi Thị Xuân và em gái đã vừa thêu
302 thùa vừa đọc bài thơ *Hoàng Hạc lâu* của Thôi Hiệu và
303 câu thơ cảm thán của Lý Bạch dành cho Thôi Hiệu:

304 “Cô chị ngâm rằng:
305 “*Tích nhân dĩ thừa hoàng hạc khứ,*
306 *Thử địa không dư Hoàng Hạc lâu.*
307 *Hoàng hạc nhất khứ bất phục phản,*
308 *Bạch vân thiên tải không du du...”*

309 Cô út ngâm họa theo:

310 “*Nhân tiền hữu cảnh đạo bất đắc*

Thôi Hiệu để thi tại thượng đầu...” [10, tr.18]

311 Hai chị em Bùi Thị Xuân là những cô gái chốn khuê
312 phòng được giáo dục theo khuôn khổ của tư tưởng
313 Nho giáo thời phong kiến. Bài thơ Đường mà hai
314 nhân vật đọc ở trên phần nhiều mang tính ước lệ,
315 tượng trưng và là điển hình cho văn chương hàn lâm.
316 Không gian sống và không gian tâm tưởng của hai
317 nhân vật phần nào được thể hiện trong chi tiết này.
318 Trái ngược với những khuôn khổ và cuộc sống tù
319 túng của họ ở khuôn viên khuê các, Nguyễn Phúc
320 Dương đem đến một luồng gió mới mang tính dân
321 gian, phóng khoáng, trêu đùa của người Việt bằng
322 những câu ca dao:

323 “Vẫn là chất giọng sáng khoai yêu đời ấy, cậu chàng
324 ngồi vắt vẻo trên nhánh cây, vừa nhai ổi chín vừa
325 ngâm nga rằng:

326 “*Trèo lên cây bưởi hái hoa,*
327 *Bước xuống vườn cà hái nụ tầm xuân.”*

328 [...]

329 Cậu chàng ngắt trái ổi chín thơm nhất, ném về phía
330 cô út:

331 “Đây là ca dao, quốc hồn của nước Việt mình đó. Còn
332 hai câu nữa nè:

333 *Nụ tầm xuân nở ra xanh biếc,*
334 *Em đã có chồng anh tiếc lắm thay.”* [10, tr.21-22]

335 Ca dao chính là một thể loại tiêu biểu trong văn học
336 dân gian Việt Nam, nó chứa đựng hồn cốt, tâm tư của
337 của nhân dân từ xưa đến nay. Bên cạnh đó, bài ca dao
338 được dẫn ra ở trên chính là một trong những bài ca
339 dao phổ biến mà thông thường mỗi người Việt Nam
340 đều biết đến. Văn học dân gian là những cô đúc của
341 kinh nghiệm sống, tri thức và trí tuệ của một cộng
342 đồng. Bằng lời ca, tiếng hát, những câu chuyện, các
343 dân tộc gìn giữ văn hóa phi vật thể và bản sắc của
344 mình qua nhiều thế hệ, xuyên qua không gian và thời
345 gian. Chất liệu văn học dân gian vốn là thứ đã thấm
346 nhuần, trở thành căn tính dân tộc của mỗi con người
347 trên đất nước Việt Nam. Vì thế, chỉ cần nhắc đến điều
348 đó nghĩa là đang khơi gợi trong lòng độc giả Việt về
349 nét văn hóa đậm đà tính dân tộc. Nhân vật Nguyễn
350 Phúc Dương còn nói rằng: “Đây là ca dao quốc hồn
351 của nước Việt mình đó” [10, tr.22-22], đây cũng có
352 thể là những dụng ý của các tác giả khi cho nhân vật
353 đọc bài ca dao này. Trong tiểu thuyết còn xuất hiện
354 bài thơ của Nguyễn Bình Khiêm khi Bùi Thị Xuân vô
355 tình nghe thấy Trần Quang Diệu cùng các học trò đọc:
356 “Nàng nhón chân bước tiếp, băng qua vườn chuối um
357 tùm, đến chân đê tràn cỏ dại. Thì ra ông thần Hồ và
358 các môn sinh đang tụ tập dưới bến thuyền, trông rôm
359 rả đàn ca và nâng chén.

360 “*Ta đại, ta tìm nơi vắng vẻ,*
361 *Người khôn, người đến chốn lao xao.*
362 *Thu ăn măng trúc, đông ăn giá,*

364 *Xuân tắm hồ sen, hạ tắm ao.*” [10, tr.213]
 365 Nguyễn Bình Khiêm chính là một trong những nhà
 366 thơ nổi bật trong văn học trung đại Việt Nam. Đường
 367 như Thành Châu đã khéo léo nhắc nhở độc giả về
 368 một thời kì rực rỡ trong lịch sử văn học Việt Nam,
 369 đồng thời khơi gợi nên những đặc tính dân tộc trong
 370 bài thơ. Tuy việc đề cập đến các văn bản khác không
 371 nhiều nhưng đó đều là những chi tiết đáng chú ý, gây
 372 sự thú vị cho người đọc bởi nó gợi nhớ lại những điều
 373 vốn đã vô cùng quen thuộc trong mỗi con người Việt
 374 Nam. Đó cũng là một trong những phần kiến tạo nên
 375 căn tính dân tộc bằng cách gợi nhớ những giá trị tinh
 376 thần tiêu biểu của dân tộc. Bởi lẽ căn tính dân tộc
 377 chính là việc các cá nhân trong một xã hội có cảm giác
 378 thân thuộc và nghĩ bản thân mình đang thật sự thuộc
 379 về một cộng đồng, khi họ cùng nhau chia sẻ chung
 380 một nền văn hóa, kiến thức có liên quan mà những
 381 điều đó được xem là hồn cốt của dân tộc.
 382 Tác giả xây dựng nhân vật Nguyễn Phúc Dương ở
 383 chương đầu là một thiếu niên tính tình phóng khoáng,
 384 hiểu rộng biết nhiều, luôn ưa chuộng sự tự do và thích
 385 ngao du đây đó. Trong một lần nói chuyện với cô
 386 em gái út của Bùi Thị Xuân, Nguyễn Phúc Dương đã
 387 nhắc đến những địa điểm khác nhau trên đất nước
 388 mà chàng cho là rất đẹp và có sức hấp dẫn. Trước
 389 hết, Nguyễn Phúc Dương nhắc đến xứ Bảy Núi ở miền
 390 Nam đất nước cùng với tục len trâu ở đây:
 391 “Ở xứ Bảy Núi có tục len trâu. Mỗi năm nước lũ dâng
 392 cao suốt mấy tháng trời, người có thể sống lênh đênh
 393 được còn trâu thì không. Bởi vậy phải tập trung trâu
 394 bò hết xứ lại, dẫn lên núi kiếm cỏ. Ôi, cái cảnh hàng
 395 vạn con trâu đi thành đàn, tứ bề mênh mông nước
 396 thiệt là hùng vĩ.” [10, tr.22]
 397 Đoạn trích trên chính là mở màn cho một loạt những
 398 miêu tả, liệt kê các cảnh đẹp và văn hóa, phong tục
 399 của đất nước trong lời kể của Nguyễn Phúc Dương.
 400 Bởi lẽ khi nghe Nguyễn Phúc Dương kể và miêu tả về
 401 những nơi mình từng đi qua, cô út đã vô cùng phấn
 402 khích, mong đợi muốn nghe thêm về những điều thú
 403 vị, bên ngoài cuộc sống vốn tẻ nhạt của nàng:
 404 “Cô út háo hức hỏi:
 405 “Vậy còn cù lao Phố, nghe nói giàu có lắm?”
 406 Cậu chàng tươi cười:
 407 “Đó là xứ mà lâu quán kéo dài hơn chục dặm, phố chật
 408 cứng người ngựa xe hàng, trên sông thuyền bè ùn ứ.
 409 Nhìn đâu cũng thấy gấm lụa hoàng kim.”
 410 Cô út tím mắt:
 411 “Vậy còn Bãi Cát Vàng, nghe nói xa khơi lắm?”
 412 Cậu chàng hồ hởi:
 413 “Sấm một chiếc thuyền thiệt lớn, tuyển ba mươi phu
 414 khỏe, từ đất Quảng giơng buồm trực chỉ hướng Đông
 415 Bắc ba ngày ba đêm là tới Bãi Cát Vàng, các núi linh
 416 lớn bé hơn một trăm ba mươi ngọn, bãi cát vàng dài

tít tắp. Ở đó có rất nhiều hải vật quý và vàng ngọc của
 các tàu buôn bị đắm do bão. Thu nhặt non tháng quay
 về là dư tiền xây dinh phủ nguy nga, sống sung túc cả
 đời...” [10, tr.23]
 Qua đoạn trích, người đọc được cung cấp thêm những
 kiến thức về phong cảnh, phong tục, văn hóa ở các
 địa điểm ở Việt Nam. Những đoạn đối thoại thông
 thường giữa hai nhân vật vừa cho thấy được thể giới
 mênh mông, bao la mà Bùi Thị Xuân và em gái của
 mình chưa thể biết và hiểu hết được; vừa cho thấy sự
 am hiểu về thể giới của Nguyễn Phúc Dương. Điều
 này đã góp phần tạo nên sự đối lập trong suy nghĩ,
 không gian sinh sống của các nhân vật này trong phần
 đầu tác phẩm. Thông qua đó, những vẻ đẹp của đất
 nước được gửi gắm nhằm truyền tải những giá trị tinh
 thần về phong cảnh tươi đẹp và đa dạng của dân tộc
 Việt Nam.
 Bên cạnh việc gợi nhớ những giá trị truyền thống qua
 văn chương, phong cảnh, *Tây Sơn Phụng thần ký* cũng
 mang đến cho người đọc những luồng tượng nhất
 định về binh khí mà các nhân vật trong tiểu thuyết đã
 sử dụng. Đi kèm với tiểu thuyết *Tây Sơn Phụng thần
 ký* là sản phẩm minh họa *Bách binh đồ quyền*. Quyền
 sách này chủ yếu giới thiệu vũ khí mà các nhân vật
 trong tiểu thuyết đã dùng bằng hình ảnh và một vài
 cụm từ cho thấy sức mạnh và công dụng của các binh
 khí. Điều này cũng góp thêm phần hứng thú và sinh
 động cho độc giả khi đọc tác phẩm. Các vũ khí trong
 tiểu thuyết cũng được Thành Châu dành nhiều dung
 lượng và miêu tả khá kĩ, như khi nói về sọc: “Khác với
 đao dùng để chém, thể hiện cái cương mãnh như gió
 lốc, sọc là loại binh khí chuyên dùng để đâm, hiểm
 hóc như vuốt ưng” [10, tr.323], khi miêu tả Huỳnh
 Long đao: “Đó là một thanh đại đao vàng óng, nặng
 rơi vào lưới thép tỏa ra luồng hào quang đẹp lạ lùng”
 [10, tr.117] hay nhiều đoạn đặc tả thiết lĩnh:
 “Thiết lĩnh là loại binh khí vô cùng độc đáo, phát triển
 từ cây náo đập lúa của nông dân, gồm một cây sắt mẹ
 dài nối với chùm bốn cây sắt con, chuyên đối phó với
 kỵ binh và giáp binh. Lực đánh mạnh như sấm sét,
 hầu hết các chùm binh khí khác đều phải kiêng dè.
 [...] Thiết lĩnh vừa có cái cương mãnh của côn, lại vừa
 có cái uyển chuyển hiểm hóc của roi.” [10, tr.320]
 Việc miêu tả kỹ càng các binh khí góp phần tạo nên sự
 uy nghiêm, khí thế cho nhân vật người anh hùng như
 Nguyễn Huệ, Trần Quang Diệu... và góp phần tô đậm
 hình tượng anh hùng chính nghĩa trong cuộc chiến
 của các nhân vật, thúc đẩy tinh thần dân tộc. Hơn thế
 nữa, hình ảnh các binh khí xuất hiện trong tác phẩm
 cũng như trong quyền sách minh họa đi kèm là *Bách
 binh đồ quyền* còn cho thấy sự tôn vinh văn hóa vật
 thể của dân tộc. Các vũ khí dùng để chiến đấu cũng
 là những vật thể bộc lộ căn tính của người Việt trong

470 quá trình chiến đấu giữ gìn bờ cõi. Hình ảnh các binh
471 khí xuất hiện trong tác phẩm văn học nghệ thuật nói
472 chung cũng là cách lưu giữ lại giá trị văn hóa của dân
473 tộc.

474 **Kiến tạo căn tính dân tộc từ tinh thần tự tôn** 475 **dân tộc thông qua hình tượng người anh** 476 **hùng**

477 So với các quyển sách lịch sử thông thường, tiểu
478 thuyết lịch sử mang đến cho người đọc nhiều cảm
479 xúc chân thực và sống động hơn. Trong bài viết “Tiểu
480 thuyết lịch sử – Hướng tiếp cận mới và vấn đề hư cấu
481 nghệ thuật”, Đoàn Đức Phương cũng có nhắc đến điều
482 này, ông cho rằng:

483 “Lịch sử đi vào văn học không còn khô cứng, lạnh
484 lẽo như “bóng ma của quá khứ” mà nó được thổi vào
485 sự sống, hơi thở của cuộc sống hiện đại. Những bức
486 tranh lịch sử sống động trong từng trang tiểu thuyết
487 thực sự là công cụ đắc dụng để khơi gợi lòng yêu nước,
488 tinh thần dân tộc, tính dân chủ và nhân văn.” [11,
489 tr.379]

490 Tiểu thuyết lịch sử với những đặc trưng của nó là sự
491 hư cấu, sáng tạo, ngôn từ sâu sắc, uyển chuyển... đã
492 đem đến người đọc một khối lượng kiến thức về các
493 nhân vật, sự kiện và diễn biến trong một giai đoạn
494 lịch sử nhất định được khắc họa thông qua hình tượng
495 nghệ thuật. Tiểu thuyết lịch sử đem đến cho độc giả
496 một thế giới chân thật, nơi mà họ có thể thấu hiểu
497 được những gian nan, khó khăn trong những cuộc
498 chiến không cân sức và cả niềm tự hào dân tộc khi
499 chiến thắng giặc ngoại xâm; qua đó làm dấy lên trong
500 lòng độc giả Việt một ý thức dân tộc mạnh mẽ.

501 Các tiểu thuyết lịch sử thường gieo vào lòng người đọc
502 lòng yêu nước thông qua những tình tiết được đẩy lên
503 cao trào trong các cuộc chiến, phần lớn tuyến nhân vật
504 chính đại diện cho quốc gia, dân tộc Việt Nam. Trong
505 tác phẩm, khi nghe thấy tiếng khóc của trẻ con trên
506 thuyền của giặc Xiêm, các quân lính Tây Sơn đã vô
507 cùng phẫn nộ và thương xót:

508 “Trên thuyền giặc có trẻ con sao? Giặc đang làm gì
509 mà nó khóc thét như vậy? Con dân nước Việt đang bị
510 giặc tàn hại đó, các vị anh hùng có nghe thấy không?
511 Quân sĩ vừa đau vừa hận, tím cả ruột gan. Cú Cười
512 nghiêng răng đến bật máu, thân thể run rẩy vì kích
513 động. Bùi Thị Xuân cũng không thể nhẫn nhịn được
514 nữa, liền tuốt kiếm phát lệnh:

515 “Giết sạch lũ chúng cho ta!”” [10, tr.245]

516 Sau khi chứng kiến binh lính, những người anh em,
517 chiến hữu thân thiết của mình hy sinh trong trận
518 chiến với giặc Xiêm, Nguyễn Huệ đã có những lời thể
519 mạnh mẽ, mang khí thế hào hùng, bất khuất của dân
520 tộc:

“Để chúng ngủ ở đây một đêm, ngày mai, ta, Nguyễn
Huê xin thể sẽ giết sạch lũ chúng, lấy máu giặc tẩy sơn
hà, lấy đầu giặc tế thần minh. Chúng ta không chỉ
đánh thật mạnh, mà phải đánh đến chấn động sơn
lâm, đánh cho quỷ thần khốc hải, để ngàn năm sau
giặc cũng không dám bén mảng xâm phạm cương thổ
nước Nam!!!” [10, tr.254]

Bản tính người Việt vốn thích sự hòa bình, hòa hợp
giữa các dân tộc, không gian làng xã ảnh hưởng đến
tính cách sống hướng đến cái chung, cộng đồng. Điều
này cũng được thể hiện trong tư tưởng của các nhân
vật trong *Tây Sơn Phụng thần ký* của Thành Châu. Đó
chính là việc mong cho đất nước thống nhất, không
còn chia phe phái để người dân được có cuộc sống
bình an: “Chúng ta đều chiến đấu vì giang sơn xã tắc,
vì bách tính Đại Việt. Tây Sơn chỉ là một ngọn cờ để
quy tụ mọi người mà thôi.” [10, tr.321].

Tinh thần anh dũng trong chiến đấu và lòng yêu nước
sôi sục của mỗi người dân Việt Nam trong công cuộc
bảo vệ đất nước cũng là điều dễ thấy trong các tiểu
thuyết lịch sử, trong *Tây Sơn Phụng thần ký* cũng đã
có đoạn miêu tả như sau:

““Đại Việt trường tồn!” Lời hô ấy cứ vang vọng khắp
quân doanh. Vua Quang Trung cho đóng lại Nghệ An
hơn mười ngày để tuyển thêm binh mã. Số quân cũ và
mới cộng lại hơn mười vạn và một trăm thớt voi. Ai
cũng một lòng vì nước, quyết tâm xả thịt giặc Thanh.”
[10, tr.325]

Lòng yêu nước chính là nền tảng và lý do lớn cho việc
cống hiến hết sức mình cho đất nước. Các nhân vật
anh hùng trong tác phẩm được xây dựng là những
người hết mình vì nước vì dân. Sự dũng cảm, có lòng
chính nghĩa, yêu nước thương dân cũng chính là một
căn tính của người Việt được thể hiện trong tác phẩm.
Nhân vật Bùi Thị Xuân được khắc họa với mục tiêu
rõ ràng, chiến đấu vì thống nhất đất nước, người dân
được sống trong hòa bình. Nàng sẵn sàng hy sinh
hạnh phúc cá nhân vì sự nghiệp to lớn hơn cho cộng
đồng:

“Nhưng non nước tan vỡ, bách tính lầm than, chúng
ta được trời ban tài trí hơn người, ắt phải sẵn sàng dẹp
bỏ tư tình mà lao vào đầu sỏ. Kinh bang tế thế không
phải sự lựa chọn, mà là sứ mệnh chúng ta phải gánh
vác tới hết cuộc đời.” [10, tr.255]

Bùi Thị Xuân đã sẵn sàng từ bỏ hạnh phúc riêng tư
của mình vì sự nghiệp thống nhất đất nước. Nàng
đã viết trước di thư gửi cho Trần Quang Diệu sau khi
bỏ đi chinh chiến: “Giang sơn chìm trong binh lửa,
thiếp không thể cứ bình chân trồn sau lũy thành” [10,
tr.131-132]. Không chỉ có Bùi Thị Xuân mà các nhân
vật khác trong tác phẩm cũng có lý tưởng đó, chẳng
hạn như Trần Quang Diệu. Khi nghe Bùi Thị Xuân
nói rằng đã hối hận vì đã đưa chàng vào cuộc chiến

574 kéo dài, nếu không thì chàng còn được sống một cuộc
575 đời vui vẻ là thần Hổ như xưa, Trần Quang Diệu đã
576 trả lời một cách thẳng thắn không nghĩ ngợi gì:
577 “Sinh ra là con dân nước Việt há có thể trở mặt nhìn
578 sông núi suy tàn sao? Ngày đó nàng không trao thiệp,
579 ta cũng tự tìm đến Tây Sơn thôi, Trang nam tử đã
580 quyết thì không bao giờ hối hận.” [10, tr.131]
581 Đây là một quan niệm thường thấy trong văn học Việt
582 Nam, trải dài từ văn học dân gian đến văn học cách
583 mạng. Chủ nghĩa anh hùng thường xuyên xuất hiện
584 trong tiểu thuyết lịch sử. Việc xây dựng các nhân vật
585 anh hùng càng tô đậm niềm tự hào dân tộc trong mỗi
586 người Việt Nam:
587 “Bằng việc sáng tạo nên các bộ tiểu thuyết lịch sử, các
588 nhà văn đã truyền tải hình ảnh những cá nhân anh
589 hùng, có vai trò với cộng đồng đã được lịch sử dân tộc
590 ghi nhận vào tâm thức cộng đồng.” [12, tr.282]
591 Grotenhuis cũng đã đề cập đến vấn đề này khi bàn về
592 căn tính dân tộc được hình thành như thế nào trong
593 ý thức của mỗi cá nhân thuộc về cộng đồng đó. Khi
594 liệt kê các yếu tố văn hóa, Grotenhuis có nói đến hình
595 ảnh của những người anh hùng dân tộc:
596 “Một phần con người của chúng ta với tư cách là một
597 quốc gia được hình thành bởi nền văn hóa của chúng
598 ta: Sự tổng hợp các thói quen của chúng ta, cách
599 chúng ta tán dương, cách chúng ta tỏ ra thương tiếc,
600 những câu chuyện chúng ta chia sẻ, những anh hùng
601 chúng ta tôn thờ, những thánh địa chúng ta viếng
602 thăm.” [6, tr.140]
603 Có thể thấy rõ hình ảnh những người anh hùng trong
604 tâm thức của người Việt có vị trí đặc biệt quan trọng.
605 Trong *Tây Sơn Phụng thần ký*, các vị anh hùng như
606 Bùi Thị Xuân, Nguyễn Huệ, Trần Quang Diệu... được
607 khắc họa khá rõ nét bằng cách hiện thực hóa những
608 lý tưởng trong lòng người dân. Nhân vật anh hùng
609 chính là một trong những hình mẫu cho con người
610 ngưỡng mộ và cố gắng hướng tới, đạt được những
611 phẩm chất tốt đẹp tương tự như thế. Vì thế, hình
612 ảnh anh hùng trong tác phẩm cũng khơi gợi nhiều sự
613 hào hùng, thổi bùng nhiệt huyết cho người Việt trong
614 hành trình xác lập căn tính dân tộc của mình.

615 KẾT LUẬN

616 Thông qua bài nghiên cứu, chúng tôi đã phân tích các
617 luận điểm về việc xây dựng hình tượng anh hùng, sử
618 dụng chất liệu dân gian đậm bản sắc dân tộc. Nhóm
619 nghiên cứu đã làm rõ những đóng góp trong sự kiến
620 tạo căn tính dân tộc thông qua tiểu thuyết lịch sử *Tây
621 Sơn Phụng thần ký* của Thành Châu, thông qua đó góp
622 phần cho thấy giá trị mang tính tư tưởng, dân tộc của
623 tác phẩm *Tây Sơn Phụng thần ký* nói riêng và trong tư
624 duy nghệ thuật của tác giả trẻ Thành Châu nói chung.

Với những giá trị văn hóa, nghệ thuật mà *Tây Sơn
Phụng thần ký* đã mang đến thông qua việc sắp xếp
tình tiết, tạo dựng ngôn từ, xây dựng thế giới hình
tượng,... căn tính dân tộc đã phần nào được kiến tạo
trong quá trình tiếp nhận tác phẩm của độc giả. Tựu
trung, các tiểu thuyết lịch sử nói chung và *Tây Sơn
Phụng thần ký* nói riêng không chỉ mang đến những
khoái cảm thẩm mỹ và còn ẩn chứa nhiều giá trị về tư
tưởng. Những điều này cũng đã góp phần truyền bá
văn hóa, nghệ thuật đậm bản sắc dân tộc, bên cạnh đó
còn khơi dậy được lòng yêu nước, tinh thần và niềm
tự hào dân tộc của mỗi độc giả Việt Nam.

LỜI CẢM ƠN

Nhóm nghiên cứu xin chân thành cảm ơn PGS.TS
Phan Mạnh Hùng và PGS.TS. Võ Văn Nhơn đã hướng
dẫn, có những định hướng và giúp đỡ đỡ chúng tôi
trong việc chỉnh sửa bản thảo. Chúng tôi cũng cảm
ơn ý kiến đóng góp của các chuyên gia phản biện để
giúp tôi hoàn thành bài viết này.

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Bài viết không có từ viết tắt

XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Bản thảo này không có xung đột lợi ích

ĐÓNG GÓP CỦA TÁC GIẢ

Chúng tôi xác minh rằng chúng tôi là những người đã
thực hiện các công việc nghiên cứu để hoàn thành bài
viết này. Bài viết được hình thành dựa trên công việc
nghiên cứu tài liệu về căn tính dân tộc, tiểu thuyết lịch
sử và tư liệu văn học trong tác phẩm *Tây Sơn Phụng
thần ký* của tác giả Thành Châu.
- Nguyễn Phương Du: lên ý tưởng, luận điểm cho bài
viết
- Nguyễn Minh Ngọc, Trương Thiên Kim Nguyên:
đóng góp, chỉnh sửa bài viết
Cả ba tác giả cùng xây dựng ý tưởng và hoàn thiện bản
thảo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Mai Văn Phấn. Căn tính dân tộc và toàn cầu hóa trong sáng
tạo văn học. Tạp chí Văn nghệ Quân đội. 2019 [truy cập ngày
...];Available from: http://vannghequandoi.com.vn/binh-luan-van-nghe/can-tinh-dan-toc-va-toan-cau-hoa-trong-sang-tao-van-hoc_10192.html.
2. Lê Thị Minh Thúy. Sự kiến tạo căn tính dân tộc qua Việt điện
u linh và Lĩnh Nam chích quái. Thư viện số tài liệu nội sinh Đại
học Quốc gia Hà Nội; 2020;.
3. László J. Vincze O, Somogyvári I. Representation of na-
tional identity in successful historical novels. SAGE J Human
Sci. 2003;21(1):69–80;Available from: <https://doi.org/10.2190/N1B0-1T7T-98PJ-GRQ9>.
4. Farahmandfar M, Ilkhani S. In search of Englishness: A study
of the historical novel during the Victorian era. Rupkatha J
Interdiscip Stud Humanit. 2017;9(1);Available from: <http://rupkatha.com/V9/n1/v9n106.pdf>.

- 678 5. Karna M. Language, region and national identity. Sociol
679 Bull. 1999;48(1);Available from: [https://www.jstor.org/stable/](https://www.jstor.org/stable/23619930)
680 23619930.
- 681 6. Grotenhuis R. Nation-building as necessary effort in fragile
682 states. 2016 [truy cập ngày ...];Available from: [https://www.](https://www.jstor.org/stable/j.ctt1gr7d8r.12)
683 [jstor.org/stable/j.ctt1gr7d8r.12](https://www.jstor.org/stable/j.ctt1gr7d8r.12).
- 684 7. Phan Tuấn Anh. Lịch sử như là hư cấu – Quan điểm sáng tạo
685 mới về đề tài lịch sử. Trong: Hội đồng Lý luận, Phê bình Văn
686 học, Nghệ thuật Trung ương, biên tập. Sáng tạo văn học nghệ
687 thuật về đề tài lịch sử. Hà Nội: Chính trị Quốc Gia; 2013. tr.
688 219–51;.
- 689 8. Dutta S. The making of nation and national identity: A
690 study of early English novels. J Albanian Soc Stud En-
691 glish (ASSE). 2013 [truy cập ngày ...];Available from: [https://www.academia.edu/10277227/The_Making_of_Nation_and_](https://www.academia.edu/10277227/The_Making_of_Nation_and_National_Identity_A_Study_of_Early_English_Novels)
692 [National_Identity_A_Study_of_Early_English_Novels](https://www.academia.edu/10277227/The_Making_of_Nation_and_National_Identity_A_Study_of_Early_English_Novels).
- 693 9. Phan Trọng Thường. Để góp phần làm sáng tỏ lý luận và thực
694 tiễn của sáng tạo văn học, nghệ thuật về đề tài lịch sử. Trong:
695 Hội đồng Lý luận, Phê bình Văn học, Nghệ thuật Trung ương,
696 biên tập. Sáng tạo văn học nghệ thuật về đề tài lịch sử. Hà Nội:
697 Chính trị Quốc Gia; 2013. tr. 29–40;.
- 698 10. Thành Châu. Tây Sơn Phụng thần ký. Hà Nội: Phụ nữ; 2023;.
- 699 11. Đoàn Đức Phương. Tiểu thuyết lịch sử – Hướng tiếp cận mới
700 và vấn đề hư cấu nghệ thuật. Trong: Hội đồng Lý luận, Phê
701 bình Văn học, Nghệ thuật Trung ương, biên tập. Sáng tạo văn
702 học nghệ thuật về đề tài lịch sử. Hà Nội: Chính trị Quốc Gia;
703 2013. tr. 370–9;.
- 704 12. Phan Mạnh Hùng. Lịch sử và kiến tạo ý niệm dân tộc: Trường
705 hợp tiểu thuyết lịch sử xuất bản ở Nam Bộ đầu thế kỷ XX.
706 Trong: Huỳnh Như Phương, Nguyễn Hữu Hiếu, Lê Quang
707 Trường, tuyển chọn. Lý luận – Phê bình văn học: Tìm hiểu và
708 ứng dụng. TP. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia TP. HCM; 2024.
709 tr. 269–88;.
- 710

The construction of national identity in the historical fiction *Tay Son Phung than ky* by Thanh Chau

Nguyen Phuong Du*, Nguyen Minh Ngoc, Truong Thien Kim Nguyen



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

ABSTRACT

Tay Son Phung than ky is a novel in the epic *Tay Son Ky* by writer Thanh Chau. With historical materials and themes, *Tay Son Phung than ky* has made the significant contributions to the inheritance and development of the historical novel genre. Moreover, by exploiting national heritage and folk materials, and building the image of national heroes, the novel has also partly created and consolidated the Vietnamese national identity. The national identity research in historical novels is not new in the field of Literary Studies. However, through Thanh Chau's study, a young author, and *Tay Son Phung than ky* – a recently published novel, the research team will provide new perspectives, thereby more clearly showing young authors' contributions in continuing the development of the historical novel genre. The study will clarify the construction of national identity in the work through the two main arguments: the construction of national identity from the national heritage and the construction of national identity from the national pride through the image of the hero. The analysis and clarification of the issue of the national identity construction in *Tay Son Phung than ky* will contribute to the positive impacts on the national pride and the noble spirit of the Vietnamese people in order to arouse patriotism and national identity in the hearts of each reader, especially young readers.

Key words: national identity, *Tay Son Phung than ky*, Thanh Chau, historical novel

Student, Faculty of Literature, University of Social Sciences and Humanities, VNUHCM

Correspondence

Nguyen Phuong Du, Student, Faculty of Literature, University of Social Sciences and Humanities, VNUHCM

Email:
nguyenphuongdu11022003@gmail.com

History

- Received: 24-7-2024
- Revised: 26-2-2025
- Accepted: 11-3-2025
- Published Online:

DOI :



Copyright

© VNUHCM Press. This is an open-access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



Cite this article : Du N P, Ngoc N M, Nguyen T T K. **The construction of national identity in the historical fiction *Tay Son Phung than ky* by Thanh Chau.** *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2025; (1):1-1.